I. THÔNG TIN CHUNG

*1. Thông tin khái quát*

* Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam
* Giấy CNĐKKD số : Giấy phép điều chỉnh số 54/GPĐC-UBCK do UBCK Nhà nước cấp ngày 27/09/2011, Công ty đổi tên từ CTCP Chứng khoán VNS thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam
* Vốn điều lệ : 161.000.000.000đ
* Vốn đầu tư của CSH : 161.000.000.000đ
* Địa chỉ : Tầng 1 tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.
* Số điện thoại : 04.35730073
* Số fax : 04.35730088
* Website : www.ivs.vn/www.ivs.com.vn
* Mã cổ phiếu : IVS

*2. Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam trước là Công ty Cổ phần Chứng khoán VNS được thành lập vào ngày 28 tháng 08 năm 2007 tại Quyết định số 69/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Quyết định số 311/QĐ-SGDHN ngày 30/06/2011 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu CTCP Chứng khoán VNS (nay là CTCP Chứng khoán Đầu tư Việt Nam) với mã cổ phiếu IVS.

Thông báo số 551/TB-SGDHN ngày 25/07/2011 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu niêm yết của Công ty cổ phần Chứng khoán VNS, cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch tại sàn HNX từ ngày 01/08/2011.

Giấy phép điều chỉnh số 54/GPĐC-UBCK do UBCK Nhà nước cấp ngày 27/09/2011, Công ty đổi tên từ CTCP Chứng khoán VNS thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam.

*3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh: Công ty thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh sau:

1. Môi giới chứng khoán.

2. Tư vấn đầu tư chứng khoán.

3. Tự doanh chứng khoán.

4. Lưu ký chứng khoán.

- Địa bàn kinh doanh: Hội sở chính: Hà Nội và Chi nhánh: Hồ Chí Minh.

*4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị:

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội Đồng cổ đông; Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị; Ban giám đốc đứng đầu là Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ:



*5. Định hướng phát triển*

- Các mục tiêu năm 2015

+ Tập trung phát triển hoạt động môi giới và các sản phẩm tiện ích;

+ Phát triển khách hàng tổ chức và cá nhân nước ngoài

+ Nâng cao tiềm lực tài chính;

+ Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin;

+ Thực hiện đầy đủ nguyên tắc kiểm soát và quản trị rủi ro.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Trở thành Công ty Chứng khoán hàng đầu Việt Nam.

+ Mở rộng và phát triển mạng lưới trên toàn quốc và ra thị trường nước ngoài đặc biệt là khu vực Châu Á.

+ Chú trọng phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, chuyên nghiệp đội ngũ cán bộ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Tham gia xây dựng hình ảnh Công ty văn minh, lịch sự; CBNV thân thiện hòa đồng. Tham gia các chương trình ủng hộ từ thiện, giáo dục…; các chương trình thể thao, ca nhạc của ngành…

*6. Các rủi ro:*

Trong năm 2014 nền kinh tế Việt Nam nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng có nhiều chuyển biến tích cực. Chỉ số giá tiêu dùng giảm, mặt bằng lãi suất giảm, lạm phát và tỷ giá được kiểm soát, các giải pháp vĩ mô, tái cấu trúc nền kinh tế được triển khai đồng bộ và có hiệu quản dẫn đến thị trường chứng khoán cũng có những thay đổi khả quan, niềm tin của nhà đầu tư được nâng cao…

Tiếp đà năm 2013, trong năm 2014 UBCK tiếp tực thực hiện quyết liệt các giải pháp để tái cấu trúc thị trường, tái cấu trục các công ty chứng khoán, đánh giá phân loại các công ty chứng khoán đưa vào diện theo dõi, kiểm soát.

Bên cạnh đó thị trường chứng khoán năm 2014 cũng đã trải qua những phiên khó khăn như khi có sự tranh chấp ở Biển Đông, giá dầu quốc tế giảm mạnh….

Đánh giá lại một cách toàn diện và cũng làm cơ sở cho định hướng sắp tới của Công ty, IVS nhận thấy những rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

- Rủi ro hoạt động:

Đây là những rủi ro được sinh ra do các nhân tố như đội ngũ nhân viên, hệ thống công nghệ của công ty, các tác động khách quan khác. Rủi ro này bao gồm cả những nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan.

Để hạn chế thấp nhất rủi ro này IVS đã thực hiện đầy đủ các nguyên tắc về kiểm soát rủi ro, quản trị rủi ro: công nghệ hiện đại, phần mềm giao dịch tiên tiến có độ an toàn cao, đào tạo nâng cao nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp cho CBNV, tuân thủ nghiêm các quy trình đã được ban hành… Vì vậy trong năm 2014 IVS đã không để xảy ra rủi ro nào nghiệm trọng.

- Rủi ro tín dụng:

Là rủi ro mà CTCK có khả năng không thu được nợ hoặc khách hàng không thực hiện nghĩa vụ hợp đồng.

Trong tình hình hiện tại thì giao dịch ký quỹ vẫn được coi là một công cụ cạnh tranh và hỗ trợ cho cuộc đua giành thị phần môi giới vì vậy việc tuân thủ quy trình giao dịch ký quỹ, cập nhập danh sách danh mục, theo dõi và đôn đốc thu nợ là một biện pháp hữu hiện để quản lý rủi ro này.

- Rủi ro thanh toán:

Đó là việc Công ty bị thiếu hụt số dư tiền hay chứng khoán trên tài khoản để thanh toán cho các giao dịch trong ngày. Rủi ro này phát sinh là do Công ty cho phép khách hàng sử dụng đòn bẩy tài chính cao mà chưa đặt nặng yêu cầu quản trị rủi ro cũng như việc cân đối nguồn tiền thực tế để thanh toán.

Năm 2014 với tiềm lực tài chính cộng thêm với sự tuân thủ và thận trọng IVS đảm bảo không phát sinh rủi ro về thanh toán, tài khoản của khách hàng được tạo điều kiện đối ta trong giao dịch…

- Rủi ro thanh khoản của thị trường:

Khi thanh khoản của thị trường biến động bất thường và đột ngột sẽ ảnh hưởng đến Công ty chứng khoán đặc biệt là các nghiệp vụ tự doanh, ký quỹ và các dịch vụ hỗ trợ tài chính khác.

Trong năm 2014 vừa qua đã chứng kiến sự biến động tích cực của thị trường do các yếu tố chính trị: tình hình ở Biển Đông, các yếu tố thế giới: giá dầu giảm…đểu ảnh hưởng không nhỏ đến các công ty chứng khoán.

Trong năm 2014 cũng chứng kiến sự bùng nổ của khối ngoại, sự tham gia mạnh của các quỹ đầu tư chỉ số…

Có thể thấy rủi ro thị trường là rủi ro biến động, không loại bỏ hoàn toàn vì vậy để kiểm soát tốt rủi ro này IVS đã chú trọng đào tạo đội ngũ nhân sự phân tích chuyên nghiệp về phân tích, về dự báo, về đánh giá….nhằm đưa ra phương án phòng ngừa hiệu quả.

- Rủi ro tuân thủ:

Rủi ro này tính đến khía cạnh pháp lý và những văn bản pháp luật được ban hành trên TTCK. Trong quá trình hoạt động tất cả các CTCK cần tuân thủ nghiêm ngặt để tránh đổ vỡ hệ thống.

Năm 2014 rất nhiều các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của thị trường chứng khoán, các cơ quan quản lý như UBCK, các Sở, TTLK … đã có những buổi hội thảo, hướng dẫn cho các công ty chứng khóan thành viên. Từ đó IVS cũng đã cập nhật, chỉ đạo đến các phòng ban, nhân viên thực hiện.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM 2014

*1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

Năm 2014 dưới sự chỉ đạo nhất quán của Hội đồng quản trị, sự nhạy bén của Ban giám đốc, sự nỗ lực đồng lòng của tập thể cán bộ nên kết thúc năm tài chính 2014 IVS đã hoàn thành 96% kế hoạch lợi nhuận năm.

Tóm tắt tình hình kinh doanh năm 2014 của công ty như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | Tăng trưởng (%) |
| 1 | Tổng tài sản | 227,291,197,830 | 227,291,197,830 | 8.8% |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 164,915,788,584 | 164,915,788,584 | 0.7% |
| 3 | Vốn điều lệ | 161,000,000,000 | 161,000,000,000 | 0% |
| 4 | Doanh thu thuần | 26,585,172,671 | 26,585,172,671 | -13.6% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 1,576,028,776 | 1,576,028,776 | -48.1% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 1,153,319,921 | 1,153,319,921 | -45.4% |
| 7 | EPS (đồng/cổ phiếu) | 72 | 72 | -45.4% |
| 8 | Giá trị sổ sách (đồng) | 10,243 | 10,243 | 0.7% |

*2. Tổ chức và nhân sự*

2.1- Danh sách Ban điều hành:

Ông Đoàn Ngọc Hoàn - Tổng giám đốc

Ông Bùi Quang Kỷ - Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng

+ Ông Đoàn Ngọc Hoàn – Tổng giám đốc:

|  |  |
| --- | --- |
| - Họ và tên: | Đoàn Ngọc Hoàn |
| - Giới tính: | Nam |
| - Chức vụ hiện tại: | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc  |
| - Ngày sinh: | 19/04/1974 |
| - Địa chỉ thường trú: | 19 Lô 6, ĐTM Trung Yên, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà nội |
| - Số CMND/Hộ chiếu: | 012636462 Ngày cấp 24/10/2003 Nơi cấp: CA Hà Nội |
| - Trình độ văn hóa: | 12/12 |
| - Trình độ chuyên môn: | Thạc sỹ Kinh tế |
| - Quá trình công tác: |  |
| \* Từ năm 1995 - 2000 | Phó trưởng phòng Kế toán, Trưởng phòng Điện toán Ngân hàng TMCP Châu Á – Thái Bình Dương |
| \* Từ năm 2000 – T5/2007 | Phó Trưởng Ban thông tin Tổng hợp, Trưởng phòng Thông tin và CNTH, Giám đốc Trung tâm Thông tin và CNTH Công ty Tài chính Dầu Khí PVFC |
| \* Từ T6/2007 - nay | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam |
| - Số cổ phần hiện đang nắm giữ: | 1.500.000 cổ phần |

+ Ông Bùi Quang Kỷ – Phó Tổng giám đốc:

|  |  |
| --- | --- |
| - Họ và tên: | Bùi Quang Kỷ |
| - Giới tính: | Nam |
| - Chức vụ hiện tại: | Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng  |
| - Ngày sinh: | 02/02/1972 |
| - Địa chỉ thường trú: | Thụy Dương, Thái Thụy, Thái Bình |
| * Số CMND/Hộ chiếu:
 | 0150929871 Ngày cấp: 18/12/2009 Nơi cấp CA Thái Bình |
| - Trình độ văn hóa: | 12/12 |
| - Trình độ chuyên môn: | Cử nhân Kinh tế |
| - Quá trình công tác: |  |
| \* Từ năm T6/1998 –T12/2004 | Nhân viên Kế toán, Kế toán trưởng từ tháng 9/2001 Công ty Hecnytransportion |
| \* Từ T1/2005 – T1/2007 | Kế toán trưởng Công ty TNHH Thương mại sản xuất thiết bị và máy tính |
| \* Từ T1/2007 – T12/2009 | Phó phòng Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Phó phòng Pháp chế và Kiểm soát nội bộ kiêm Quyền trưởng ban Kiểm soát Nội bộ Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt |
| \* Từ T1/2010-T2/2011\* Từ T3/2011-nay | Kế toán trưởng Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng |
| - Số cổ phần hiện đang nắm giữ: | Không |

2.2- Những thay đổi trong ban điều hành:

- Số lượng cán bộ, nhân viên.

| Đối tượng | Số lượng người có CCHN/ tổng số người làm việc tại thời điểm đầu năm | Số lượng người có CCHN thôi làm việc cho công ty trong năm | Số lượng người có CCHN tuyển mới trong năm | Số lượng người có CCHN/tổng số người làm việc tại thời điểm cuối năm | Số CCHN của người có CCHN cuối năm |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ban Giám đốc | 4/5 | 1/1 | 1/1 | 4/5 | 4 |
| Bộ phận môi giới | 09/16 | 3/6 | 1/3 | 7/16 | 7 |
| Bộ phận tự doanh | 6/6 | 0/0 | 0/0 | 6/6 | 6 |
| Bộ phận bảo lãnh phát hành |  |  |  |  |  |
| Bộ phận tư vấn đầu tư chứng khoán | 6/6 | 0/0 | 0/0 | 6/6 | 6 |
| Bộ phận khác | 2/9 | 0/0 | 0/2 | 2/11 | 2 |
| Tổng số | 27/12 | 4/7 | 2/6 | 25/41 | 25 |

Trong năm 2014 IVS đã thực hiện đầy đủ các chế độ, quyền lợi cho người lao động. Và để đạt được kết quả kinh doanh của năm 2014 IVS cũng đã xây dựng cơ chế lương gắn với kết quả kinh doanh nhằm tạo động lực phát triển cho mỗi CBNV.

Bên cạnh đó các họat động dã ngoại, nghỉ hè, du xuân đều được IVS tổ chức đều đặn hàng năm, coi đây là cơ hội để CBNV có thể tái tạo sức lao động, đoàn kết, gắn bó.

*3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

# a) Các khoản đầu tư lớn:

b) Các công ty liên kết:

*4. Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài chính

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | Năm 2012 | Năm 2013 | % tăng giảm |
| \* *Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng:*Tổng giá trị tài sảnDoanh thu thuầnLợi nhuận từ hoạt động kinh doanhLợi nhuận khác Lợi nhuận trước thuếLợi nhuận sau thuếTỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 227.291.197.83026.585.172.6711.533.350.9311.196.168.8081.576.028.7761.153.319.921 | 227.291.197.83026.585.172.6711.533.350.9311.196.168.8081.576.028.7761.153.319.921 | 9%-14%-49%2703%-48%-45% |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Các chỉ tiêu | Năm 2012 | Năm 2013 | Ghi chú |
| *Chỉ tiêu về khả năng thanh toán** Hệ số thanh toán ngắn hạn:

TSLĐ/Nợ ngắn hạn* Hệ số thanh toán nhanh:

TSLĐ - Hàng tồn khoNợ ngắn hạn | 3.240.34 | 2.820.26 |  |
| *Chỉ tiêu về cơ cấu vốn** Hệ số Nợ/Tổng tài sản
* Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu
 | 20%26% | 27%37% |  |
| *Chỉ tiêu về năng lực hoạt động** Vòng quay hàng tồn kho:

Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân* Doanh thu thuần/Tổng tài sản
 | 14.7% | 11.7% |  |
| *Chỉ tiêu về khả năng sinh lời** Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần
* Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu
* Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản
* Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần

. . . . . . . . . | 6.87%1.29%1.01%9.76% | 4.34%0.70%0.51%5.77% |  |

*5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

a) Cổ phần: 16.100.000 (Mười sáu nghìn một trăm) cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 05/11/2014 (do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Cổ đông | Số cổ phần Sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
| I | Trong nước |  13,432,700  | 83.43% |
| 1 | Cá nhân |  12,383,500  | 76.92% |
| 2 | Tổ chức |  1,049,200  | 6.52% |
| II | Nước ngoài |  2,667,300  | 16.57% |
| 1 | Cá nhân |  2,616,700  | 16.25% |
| 2 | Tổ chức |  50,600  | 0.31% |
|   | Tổng cộng |  16,100,000  | 100% |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | Đầu năm | Tăng | Giảm | Cuối năm |
| 1. Vốn đầu tư CSH | 161.000.000.000 |  |  | 161.000.000.000 |
| 2. Thặng dư vốn cổ phần |  |  |  |  |
| 3. Vốn CSH khác |  |  |  |  |
| 4. Cổ phiếu quỹ |  |  |  |  |
| 5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản |  |  |  |  |
| 6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái |  |  |  |  |
| 7. Quỹ đầu tư phát triển | 271.963.694 |  |  | 271.963.694 |
| 8. Quỹ dự phòng tài chính | 271.963.694 |  |  | 271.963.694 |
| 9. Các quỹ khác thuộc vốn CSH |  |  |  |  |
| 10. Lợi nhuận chưa phân phối | 2.218.541.275 | 1.153.319.921 |  | 3.371.861.196 |

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

e) Các chứng khoán khác:

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

*1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:*

Năm 2014 lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt gần 9,2 tỷ đồng tăng 87% so với năm 2013 và hoàn thành 122% kế hoạch kinh doanh năm 2014.

Kinh tế dần ổn định, thị trường chứng khoán sôi động đã làm doanh thu môi giới năm 2014 tăng 51% so với năm 2013. Từ đó hỗ trợ cho các hoạt động khác của Công ty tăng trưởng theo: doanh thu tư vấn tăng, các dịch vụ hỗ trợ khác tăng...

*2. Tình hình tài sản:*

Cuối năm 2014 Tổng tài sản của IVS là 227.3tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2012. Trong năm tình hình biến động về tài sản không lớn.

Tình hình vay và nợ phải trả: Hiện không có các khoản vay lớn và nợ phải trả là khoản thanh toán bù trừ cho 02 Sở.

Chênh lệch tỷ giá: không ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh của Công ty.

*3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

Trong năm 2014 IVS duy trì ổn định về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý; tập trung và đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ giỏi chuyên môn nghiệp vụ.

Trong năm 2014 yêu cầu tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc quản trị rủi ro nhằm nâng cao hiệu quả giám sát mọi mặt hoạt động.

*4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

IVS giữ vững sự tăng trưởng, phấn đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

IVS chú trọng vào phát triển nguồn nhân lực cao cấp.

IVS đầu tư nguồn lực phát triển cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin;

 IVS phát triển các tiện ích, sản phẩm dịch vụ hiện đại cho Nhà đầu tư;

IVS nâng cao năng lực tài chính, tìm kiếm, kêu gọi các cá nhân và tổ chức nước ngoài đầu tư nhằm đưa thương hiệu IVS ra tầm quốc tế.

IVS nghiên cứu và áp dụng các chuẩn mực quản trị tiên tiến, kiểm soát rủi ro.

*5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): không có.*

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HỌAT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

*1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

- Họat động giao dịch: Hoạt động môi giới IVS vẫn tiếp tục phát triển theo chiều sâu, tập trung vào nâng cao chất lượng phục vụ cho khách hàng dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, mức độ tự động hóa cao.

IVS chú trọng phát triển các dịch vụ gia tăng cho khách hàng, tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận tối đa các công cụ tài chính theo quy định của pháp luật.

Trong năm 2014 cùng với các giải pháp tích cực của thị trường, IVS cũng đã ban hành những chính sách môi giới phù hợp để thu hút khách hàng, thu hút nhân lực có tiềm năng gia tăng doanh thu môi giới. Doanh thu về môi giới năm 2014 đạt gần 15.5 tỷ đồng.

Tính đến ngày 31/12/2014, số lượng khách hàng mở tài khoản đạt hơn 22.500 tài khoản, số lượng tài khoản mở mới trong năm là hơn 11.000 tài khoản, trong đó có nhiều tài khoản của Tổ chức kinh tế trong và ngoài ngoài nước.

Trong năm 2014 mọi giao dịch chứng khoán với khách hàng đều được kiểm sóat chặt chẽ, nhân viên đảm bảo có tư cách, đạo đức nghề nghiệp tốt, tuân thủ đúng các nguyên tắc về giao dịch chứng khoán. Luôn đảm bảo về mặt số lương, thời gian.. với các đợt triển khai, test hệ thống của các Sở và Trung tâm lưu ký.

- Họat động đầu tư: IVS thực hiện đầu tư trên cơ sở thận trọng, hiệu quả. Đối với mỗi họat động tư đều được đánh giá và xin ý kiến của HĐQT trên cơ sở đã phân tích, đánh giá đầy đủ các thông tin liên quan.

- Họat động kinh doanh nguồn vốn: Nguồn vốn luôn được tập trung đảm bảo đầy đủ nhu cầu của Công ty. IVS luôn chú trọng phân tích các ngân hàng tiềm lực, thực hiện theo đúng quy trình để đảm bảo an toàn vốn. Công tác kiểm sóat nội bộ được tăng cường để đảm bảo an toàn, hợp lệ từ khâu thỏa thuận, lập hợp đồng, gửi tiền đi, nhận tiền về và lưu trữ hợp đồng, chứng từ.

- Họat động tư vấn: IVS vẫn là khách hàng lớn của Tổng Công ty kinh doanh vốn Nhà nước SCIC. Năm 2014 đội ngũ tư vấn đã hoàn thành 16 hợp đồng thoái vốn hợp đồng tư vấn thoái vốn. IVS được khách hàng đánh giá cao chất lượng dịch vụ cũng như thái độ, phong cách chuyên nghiệp.

- Hoạt động đầu tư và phát triển Công nghệ thông tin: CNTT được coi là nhân tố quan trọng hàng đầu tạo nên sự thành công của IVS. Hệ thống công nghệ thông tin được đầu tư hiện đại, đội ngũ cán bộ chuyên sâu luôn đảm bảo cho hệ thống giao dịch toàn Công ty luôn thông suốt, có khả năng xử lý mọi tình huống phát sinh và hạn chế, ngăn chặn được các lỗi phát sinh.

- Hoạt động tài chính kế toán: Hoạt động tài chính kế toán đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chính của công tác tài chính kế toán theo đúng quy định của pháp luật và định hướng phát triển của Công ty. Thường xuyên theo dõi và giám sát chặt chẽ các chi phí phát sinh trong toàn Công ty theo đúng kế hoạch và định mức chi phí đã được phê duyệt, kịp thời có những đề xuất kiến nghị và tham mưu.

- Hoạt động công bố thông tin: IVS là công ty niêm yết vì vậy hoạt động công bố thông tin luôn kịp thời, đảm bảo tính minh bạch, phản ánh trung thực, đầy đủ các thông tin liên quan đến toàn bộ hoạt động của Công ty theo quy định.

- Hoạt động Kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro: đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong toàn bộ mọi hoạt động của Công ty, kịp thời đưa ra các đề xuất cần thiết nhằm hạn chế rủi ro phát sinh trong từng hoạt động nghiệp vụ, đảm bảo an toàn tuyệt đối về tiền và chứng khoán cho các nhà đầu tư.

- Họat động truyền thông: Thông qua hoạt động truyền thông, thương hiệu chứng khoán IVS ngày nay tiếp tục được khách hàng biết đến như là một thương hiệu Công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam. Mặc dù hoạt động kinh doanh trong năm không thuận lợi nhưng Công ty vẫn tiếp tục duy trì và củng cố mối quan hệ với báo chí - truyền hình như đăng bài; thực hiện phóng sự; đăng ảnh, tin trên các đầu báo có lượng phát hành lớn; giữ mối quan hệ tốt với các phóng viên, báo, đài và hoạt động PR ngày càng chuyên nghiệp hơn trong các việc tổ chức các sự kiện lớn của Công ty. Trong năm hoạt động PR của Công ty đã chú trọng hơn đến các hoạt động truyền thông nội bộ nhằm củng cố và tạo môi trường làm việc lành mạnh, gắn kết hơn giữa CBNV và Công ty.

- Hoạt động Chi nhánh IVS Hồ Chí Minh:

Thị trường khó khăn, IVS Hồ Chí Minh dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban giám đốc Hội sở đã tiến hành tái cấu trúc bộ máy theo hướng gọn nhẹ, năng động. Bên cạnh đó có nhưng chính sách ưu tiên cho Chi nhánh phát triển, thu hút khách hàng lớn. Vì vậy năm 2013 Chi nhánh đã hoàn thành tốt được kế hoạch năm.

*2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.*

Ban giám đốc của Công ty đã có những chỉ đạo, điều hành tất cả các mặt hoạt động của Công ty một cách sát sao, kịp thời và đúng đắn. Ban giám đốc đã có những báo cáo kịp thời về tình hình kinh doanh của Công ty để HĐQT có những thay đổi trong chiến lược kinh doanh phù hợp với thực tế của thị trường.

*3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Trong năm 2013 Hội đồng quản trị sẽ đẩy mạnh công tác xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, ban hành tiểu ban quản trị rủi ro, bổ nhiệm thành viên chuyên trách hỗ trợ HĐQT trong công tác quản lý và giám sát.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

*1. Hội đồng quản trị*

a) Cơ cấu Hội đồng quản trị:

Ông Nguyễn Duy Toại - Chủ tịch HĐQT

Ông Đoàn Ngọc Hoàn - Phó chủ tịch HĐQT

Ông Lê Văn Minh - Thành viên HĐQT

Ông Hoàng Đức Hiền - Thành viên HĐQT

Ông Phạm Hữu Tuân - Thành viên HĐQT

Ông Xiang Qing Song - Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Duy Thao - Thành viên HĐQT

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại công ty(nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ |
| 1 | Ông Nguyễn Duy Toại | Chủ tịch HĐQT |  |  |
| 1 | Ông Lê Văn Minh | Thành viên HĐQT | 800.000 | 4,97% |
| 2 | Ông Đoàn Ngọc Hoàn | Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc | 1.500.000 | 9,32% |
| 3 | Ông Lê Tăng Đức | Thành viên HĐQT | 800.000 | 4,97% |
| 4 | Ông Hoàng Đức Hiền | Thành viên HĐQT | 800.000 | 4,97% |
| 5 | Phạm Hữu Tuân | Thành viên HĐQT | 850.000 | 5,28% |

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu ban Quản trị rủi ro.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Số nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
| 1 | 0101/2013/BB-HĐQT | 21/02/2013 | Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.Thông qua chương trình tổ chức Đại hội cổ đông năm 2013 |
| 2 | 0103/2013/BB-HĐQT | 25/03/20130 | Phân công công việc chuyên trách cho từng thành viên HĐQT. |
| 3 | 0004/2013/BB-HĐQT | 05/04/2013 | Thông qua Kết quả kinh doanh Quý I.2013Thành lập Khối Kinh doanh 2 và 3Rút hết vốn tại Công ty Thế Giới Vàng Và Rồng VàngThanh lý 01 xe ôtô |
| 4 | 0104/2013/BB-HĐQT | 10/04/2013 | Thống nhất đóng cửa Chi nhánh IVS Đồng Nai |
| 5 | 0105/2013/BB-HĐQT | 20/05/2013 | Thông qua Phương án đầu tư vốnLựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chínhTái cấu trúc lại tổ chức và họat động IVS Hồ Chí MinhThanh lý 02 xe ôtô |
| Stt | Số nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
| 6 | 0106/2013/BB-HĐQT | 15/06/2013 | Thông qua kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối nămTriển khai đầu tư tự doanhĐịnh hướng lại hoạt động tư vấn của Công ty |
| 7 | 0110/2013/BB-HĐQT | 01/10/2013 | Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2013 |
| 8 | 0110/NQ-HĐQT.IVS | 01/10/2013 | Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2013 |
| 9 | 0111/2013/BB-HĐQT | 08/11/2013 | Thành lập Ban quản trị rủi ro |

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Hiện HĐQT có 03 thành viên độc lập không điều hành là:

Lê Văn Minh - Chủ tịch HĐQT

Lê Tăng Đức - Thành viên HĐQT

Hoàng Đức Hiền - Thành viên HĐQ

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Tiển ban Quản trị rủi ro được thành lập vào tháng 12 năm 2013. Ông Phạm Hữu Tuân được bẩu làm Trưởng ban giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng và giám sát hệ thống quản trị rủi ro trong Công ty.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Toàn bộ thành viên HĐQT đã tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

*2. Ban Kiểm soát*

a) Ban kiểm soát:

Ông Trần Công Văn - Trưởng ban

Bà Lã Thị Hường - Thành viên

Ông Đoàn Trung Dũng - Thành viên

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại công ty(nếu có) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ |
| 1 | Ông Trần Công Văn | Trưởng ban | 0 | 0% |
| 2 | Bà Lã Thị Hường | Thành viên | 35.000 | 0.22% |
| 3 | Ông Đoàn Trung Dũng | Thành viên | 8.900 | 0.06% |

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2013 Ban kiểm soát IVS đã tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động trọng yếu sau:

- Báo cáo tài chính: kiểm soát báo cáo tài chính, báo cáo vốn khả dụng, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính sáu tháng đầu năm và cả năm 2013.

- Kiểm soát hoạt động: đánh giá việc tuân thủ các quy trình nghiệp vụ, các rủi ro có thể xẩy ra...Đánh giá việc quản trị rủi ro đã được thực hiện theo đúng quy chế và đánh giá hiệu quả của quy chế.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Số biên bản | Ngày | Nội dung |
| 1 | 01/2013/BB-BKS-IVS | 10/03/2013 | Thông qua báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm tóan. |
| 2 | 02/2013/BB-BKS-IVS | 28/12/2013 | Đánh giá các chỉ tiêu tài chính năm 2013 |

*3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*

1. Trong năm 2013 các khoản thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát đều thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Thù lao | Ghi chú |
| 1 | Ông Lê Văn Minh | Chủ tịch HĐQT | 8.000.000 |  |
| 2 | Ông Đoàn Ngọc Hoàn | Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc | 5.000.000 |  |
| 3 | Ông Lê Tăng Đức | Thành viên HĐQT | 5.000.000 |  |
| 4 | Ông Hoàng Đức Hiền | Thành viên HĐQT | 5.000.000 |  |
| 5 | Ông Phạm Hữu Tuân | Thành viên HĐQT | 5.000.000 |  |
| 6 | Ông Trần Công Văn | Trưởng ban | 4.000.000 |  |
| 7 | Bà Lã Thị Hường | Thành viên | 2.000.000 |  |
| 8 | Ông Đoàn Trung Dũng | Thành viên | 2.000.000 |  |

1. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:
2. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:
3. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: luôn đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

*1. Ý kiến kiểm toán:*

Số: 177/BCKT/TC/NV5

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

 Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam, được lập ngày 11/02/2014, từ trang 07 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Chứng khoán Đầu tư Việt Nam tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| NGUYỄN VIẾT LONGPhó Giám đốcGiấy CNĐKHN kiểm toán số: 0692-2014-126-1Thay mặt và đại diện choCÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAMHà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2014 |  | TRẦN TRÍ DŨNGKiểm toán viênGiấy CNĐKHN kiểm toán số: 0448-2014-126-1 |

*2. Báo cáo tài chính được kiểm toán*:

Báo cáo tài chính năm 2013 được kiểm toán bao gồm:

 + Bảng cân đối kế toán;

 + Báo cáo kết quả họat động kinh doanh;

 + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;

 + Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu;

 + Thuyết minh báo cáo tài chính.

|  |  |
| --- | --- |
|  | CTCP CHỨNG KHOÁNĐẦU TƯ VIỆT NAM |